TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **90**/2019/QĐST–HNGĐ	*B, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Thương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên
2. Bà Nguyễn Thị Nhạn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự
Áp dụng Điều 357, Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015;
Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;
Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 530/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1967.
Địa chỉ: B28D, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Ngọc P, sinh năm 1982.
Địa chỉ thường trú: Thôn Tường An, xã D, huyện A, tỉnh Bình Định.
Địa chỉ liên hệ: Tổ 2, khu phố 4, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Bà Lưu Thị Thùy D, sinh năm 1976.
Địa chỉ: 41, tổ 27, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Ông Cổ Minh P, sinh năm 1981
Địa chỉ: 12A, tổ 27, KP5, P. L, TP. B, tỉnh Đồng Nai
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Bà Lưu Thị Thùy D có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ánh T số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và lãi suất tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 07/11/2019, theo mức lãi suất 10%/năm với số tiền lãi tổng cộng là là 8.462.000đ. Tổng cộng gốc và lãi là 108.462.000đ (một trăm lẻ tám triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ánh T có trách nhiệm trả lại cho ông Cổ Minh P một bản chính giấy chứng nhận QSD đất số BC 292662 do UBND TP. B, tỉnh đồng Nai cấp ngày 05/8/2010 đứng tên ông Cổ Minh P.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí DSST: Bà Lưu Thị Thùy D phải chịu phải chịu 5.423.000đ (Năm triệu, bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ánh T số tiền 4.400.000đ (bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, theo biên lai thu số 0008841 ngày 16/7/2019. .

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND TP B (2);
- THADS TP B (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND xã Hóa An, TPBH (1);
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

Phan Thị Thu Thương